

Hà Nội, ngày 30 tháng 7 năm 2018

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDK TP HCM**

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM

Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10**

Mã chứng khoán: **L10**

Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà Lilama 10, Phố Tố Hữu, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà nội.

Điện thoại: 024 38649584 Fax: 024 38649581

Người thực hiện công bố thông tin: **Trịnh Ngọc Tuấn Hùng**

Địa chỉ: Tòa nhà Lilama 10, Phố Tố Hữu, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà nội.

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 024 3 8649586 Fax: 024 38649581

Loại thông tin công bố 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ:

Công ty cổ phần Lilama10 xin công bố thông tin về: **Báo cáo tình hình quản trị 06 tháng đầu năm 2018 (kèm theo).**

Thông tin này sẽ được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 30/7/2018 tại địa chỉ website: **www.lilama10.com.vn**;

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu Lilama 10.

Người được ủy quyền công bố thông tin
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



KẾ TOÁN TRƯỞNG

Trịnh Ngọc Tuấn Hùng

Hà Nội, ngày 27 tháng 7 năm 2018

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2018

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoánTPHCM

- Tên công ty đại chúng: **CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10**
- Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà Lilama 10- Phố Tố Hữu- Q. Nam Từ Liêm- TP. Hà Nội
- Điện thoại: 0243.8649584 Fax: 0243.8649581
- Email: info@lilama10.com
- Vốn điều lệ: **98.900.000.000** đồng.
- Mã chứng khoán: **L10**

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

06 tháng đầu năm 2018, Công ty tổ chức 01 cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2018.

Thông tin về nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2018 như sau:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	Số: 02/NQ-ĐHĐCĐ	21/4/2018	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017, các mục tiêu nhiệm vụ kế hoạch năm 2018 của Ban Tổng Giám đốc. - Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2017. Phương hướng nhiệm vụ 2018 - Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017. Phương hướng nhiệm vụ 2018 - Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2017; Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017. - Thông qua quyết toán quỹ tiền lương, thù lao thực hiện của cán bộ quản lý, điều hành Công ty năm 2017 và phê duyệt kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao của cán bộ quản lý, điều hành Công ty năm 2018.

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
			<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018. - Thông qua phương án chi trả cổ tức năm 2017 bằng tiền. - Thông qua ban hành quy chế quản trị nội bộ Công ty. - Thông qua việc bổ sung, sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty.

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HDQT):

STT	Thành viên HDQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HDQT	Ngày không còn là thành viên HDQT	Số buổi họp HDQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Đức Tuấn	Chủ tịch	22/04/2012		18/18	100%	
2	Ông Đặng Văn Long	Thành viên	22/04/2012		18/18	100%	
3	Ông Trịnh Ngọc Tuấn Hùng	Thành viên	22/04/2012		18/18	100%	
4	Ông Trương Thế Vinh	Thành viên	22/04/2012		18/18	100%	
5	Ông Phạm Khắc Tuyên	Thành viên	15/04/2017		18/18	100%	

2. Hoạt động giám sát của HDQT đối với Ban Giám đốc:

06 tháng đầu năm 2018, HDQT đã tiến hành 18 buổi họp (trong đó có 02 buổi họp tập trung) về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 và đánh giá, nhận xét tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty trong thời gian qua, đồng thời, đẩy mạnh yêu cầu công tác giám sát hoạt động đối với từng thành viên của Ban Tổng Giám đốc và các bộ phận quản lý khác nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty được ổn định, tuân thủ pháp luật, triển khai thực hiện theo đúng các Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông và HDQT. Theo đó, HDQT đã chỉ đạo và giám sát thực hiện các nội dung sau:

- Hoàn thành, nộp và công bố thông tin đúng thời hạn Báo cáo thường niên 2017; Báo cáo tài chính 2017 đã được kiểm toán và các báo cáo, công bố thông tin khác theo qui định.
- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 vào ngày 21/4/2018.
- Chỉ đạo, đôn đốc Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ SXKD của Công ty.
- Ban hành quy chế quản trị nội bộ Công ty theo Nghị Quyết ĐHCĐ thường niên 2018.
- Ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty (sửa đổi) theo Nghị Quyết ĐHCĐ thường niên 2018.

- *Tiền lương, thù lao thực hiện của cán bộ quản lý, điều hành Công ty năm 2018:*

+ Tiền lương đối với cán bộ quản lý, điều hành chuyên trách được tạm thanh toán bằng 80% của số tiền lương; 20% còn lại sẽ được quyết toán và chi trả sau khi có kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 được ĐHCĐ thông qua.

+ Thù lao đối với cán bộ quản lý không chuyên trách: Được tạm ứng bằng 80%; 20% còn lại sẽ được quyết toán và chi trả sau khi có kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 được ĐHCĐ thông qua.

Ngoài ra HĐQT còn chú trọng công tác quản trị rủi ro, triển khai đồng thời việc chuẩn hoá các quy trình, quy chế, quy định, giám sát việc điều hành của Tổng Giám đốc trong hoạt động SXKD và các lĩnh vực hoạt động khác của Công ty. HĐQT Công ty đã thực hiện tốt vai trò quản lý và giám sát toàn diện các mặt hoạt động SXKD của Công ty. Nghị quyết của HĐQT đã đưa ra định hướng đúng đắn, các giải pháp phù hợp và kịp thời để chỉ đạo thực hiện hoạt động SXKD, đồng thời đảm bảo tính minh bạch và tạo điều kiện thuận lợi để cổ đông và các nhà đầu tư cũng như các cơ quan quản lý có thể thực hiện tốt được chức năng giám sát, thanh tra kiểm soát, do đó đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch của Công ty.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

**** Tiểu ban lương thưởng:***

Tham gia các công tác quản trị Công ty theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty, tham gia nghiên cứu, xây dựng chiến lược phát triển, kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty, Công tác an toàn lao động, tham mưu xây dựng các quy chế lương thưởng đảm bảo quyền lợi cho người lao động, nhằm nâng cao năng suất lao động, phát triển và áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh của Công ty.

**** Tiểu ban nhân sự:***

Tham gia các công tác quản trị Công ty theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty, tổ chức LĐTTL, hành chính, đào tạo và xây dựng phát triển nguồn nhân lực, xây dựng các quy chế, quy định, chính sách đối với người lao động.

Tham gia nghiên cứu, xây dựng chiến lược phát triển, kế hoạch nhân lực phù hợp sản xuất kinh doanh của Công ty, kiểm tra, giám sát việc thi hành pháp luật, chính sách, chế độ và các quy chế nội bộ trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm nâng cao năng lực quản trị Công ty.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết / Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/Lilama10 /HĐQT	6/01	Nghị quyết phê duyệt thanh lý tài sản cố định.
2	01.1/Lilama 10/HĐQT	05/01	NQ Phê duyệt ký hợp đồng với Công ty ATB Riva Calzoni s.p.a – Italia , vv Chế tạo một số hạng mục – Thủy điện Nậm Thuen 1 (Lào)
3	01/Lilama10 /HĐQT	16/01	NQ Phê duyệt Kết quả lựa chọn nhà thầu và ký hợp đồng Gói thầu: GT13/M03-SH1-VẬT TƯ SƠN
4	02/Lilama10 /HĐQT	17/01	NQ Phê duyệt Kết quả lựa chọn nhà thầu và ký hợp đồng Gói thầu: GT01/M03-SH1-VẬT TƯ THÉP
5	03/Lilama10 /HĐQT	07/2	NQ Phê duyệt chủ trương thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa công ty với doanh nghiệp có liên quan
6	04/Lilama10 /HĐQT	9/2	NQ họp HĐQT phiên 1 năm 2018 về việc chuẩn bị ĐHCĐ thường niên 2018.
7	05/Lilama10 /HĐQT	9/2	Trích NQ họp HĐQT phiên 1 năm 2018 về việc chuẩn bị ĐHCĐ thường niên 2018.
8	06/Lilama10 /HĐQT	22/2	Nghị quyết Phê duyệt Kết quả lựa chọn nhà thầu và ký hợp đồng Gói thầu: GT09/M03-SH1- TỦ BẢNG ĐIỆN, DC & UPS SYSTEM.
9	07.1/Lilama 10/HĐQT	24/2	NQ phê duyệt quyết toán quỹ lương 2017 và Kế hoạch quỹ lương năm 2018
10	07.2/Lilama 10/HĐQT	24/2	QĐ phê duyệt quyết toán quỹ lương 2017 và Kế hoạch quỹ lương năm 2018.
11	07.3/Lilama 10/HĐQT	2/3	NQ Phê duyệt ký hợp đồng với Công ty Hangzhou Jianghe Hydro Electric Science and Technology Co., Ltd - Trung Quốc
12	08/Lilama10 /HĐQT	6/3	Quyết định thành lập Ban tổ chức ĐHCĐ 2018
13	09/Lilama10 /HĐQT	6/3	Quyết định thành lập Ban chuẩn bị ĐHCĐ 2018
14	10/Lilama10 /HĐQT	6/3	NQHĐQT Phê duyệt thanh lý tài sản cố định năm 2018
15	11/Lilama10 /HĐQT	5/4	NQ thông qua kế hoạch và tài liệu ĐHCĐ Lilama invest 2018.

Stt	Số Nghị quyết / Quyết định	Ngày	Nội dung
16	12/Lilama10 /HĐQT	5/4	<p>* NQ phiên họp HĐQT thường kỳ quý I/2018, nội dung gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ năm 2017. - Rà soát công tác chuẩn bị tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018; - Thông qua các nội dung báo cáo được trình bày tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2018. - Thành lập Ban thẩm tra tư cách Đại hội. - Nội dung sửa đổi, bổ sung ban hành các quy chế, quy định quản lý Công ty. - Ý kiến phê duyệt ban hành hệ thống thang, bảng lương, phụ cấp lương, tiêu chuẩn chức danh và chế độ nâng bậc lương của Công ty. - Kế hoạch lao động - tiền lương - đào tạo tuyển dụng.
17	14/Lilama10 /HĐQT	5/4	Quyết định Về việc ban hành quy chế về tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Người quản lý Công ty cổ phần LILAMA 10.
18	15/Lilama10 /HĐQT	5/4	Quyết định Về việc ban hành Quy định về Hệ thống thang lương, bảng lương, phụ cấp lương, tiêu chuẩn chức danh công việc của Công ty Cổ phần Lilama 10.
19	16/Lilama10 /HĐQT	18/4	Quyết định Thành lập Hội đồng thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu Các gói thầu mua sắm vật tư thiết bị thi công thuộc Hệ thống thải xi - Nhà máy nhiệt điện Sông Hậu 1
20	17/Lilama10 /HĐQT	27/4	NQ Phê duyệt Kết quả lựa chọn nhà thầu và ký hợp đồng Gói thầu: GT11/M03-SH1-BULONG
21	18/Lilama10 /HĐQT	10/5	NQ thông qua Đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đại diện vốn tại CTCP Đầu tư xây dựng LILAMA.
22	18.1/Lilama 10/HĐQT	21/5	NQ Phê duyệt ký hợp đồng với Tổng công ty Khoáng sản TKV – CTCP (thi công Gói thầu số 9: xây dựng các Nhà xưởng thuộc Nhà máy luyện đồng – Dự án: Mở rộng Nhà máy luyện đồng Lào Cai).
23	19/Lilama10 /HĐQT	01/6	NQ thông qua Phê duyệt Kết quả lựa chọn nhà thầu và ký hợp đồng Gói thầu: GT06/M03-SH1- THIẾT BỊ NÂNG HẠ - Dự án Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1
24	22.1/Lilama 10/HĐQT	22/6	NQ Phê duyệt ký hợp đồng với Tổng công ty Lắp máy Việt Nam – CTCP, Cung cấp, gia công chế tạo, lắp đặt kết cấu thép và thiết bị - Dự án Nhà máy xi măng Tân Thắng.
25	20/Lilama10 /HĐQT	01/6	NQ thông qua Ủy quyền cho Tổng giám đốc được ký hợp đồng tín dụng, bảo lãnh năm 2018
26	21/Lilama10 /HĐQT	4/6	NQ Phê duyệt lựa chọn nhà thầu tiếp theo và thông qua ký hợp đồng sau khi nhà thầu đã được phê duyệt hủy thầu Gói thầu: GT11/M03-SH1-BU LONG
27	23/Lilama10 /HĐQT	25/6	NQ HĐQT Phê duyệt đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Ngày không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Hoàng Hà	Trưởng BKS	15/4/2017		2/2	100%	
2	Ông Đặng Hào Quang	Thành viên	15/4/2017		2/2	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Thu Phương	Thành viên	15/4/2017		2/2	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

06 tháng đầu năm 2018, Ban kiểm soát đã tiến hành 02 cuộc họp nhằm kiểm điểm, phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban kiểm soát và triển khai thực hiện các nhiệm vụ kiểm tra, giám sát trong phạm vi hoạt động của Ban kiểm soát đối với các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cũng như công tác chỉ đạo, điều hành của HĐQT, Ban GD trong việc thực hiện các nội dung của Nghị quyết ĐHĐCĐ và HĐQT đảm bảo tuân thủ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Theo đó:

- BKS đã báo cáo cho cổ đông tại ĐHĐCĐ thường niên 2018 việc giám sát thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 của Công ty và kế hoạch hoạt động năm 2018 của BKS.
- Xem xét tính phù hợp của các quyết định của HĐQT, Ban GD trong công tác quản lý, điều hành.
- Thẩm tra báo cáo tài chính quý.
- Giám sát việc thực thi, công bố thông tin của Công ty theo đúng quy định của Luật chứng khoán và các văn bản pháp luật liên quan.

Ngoài ra, Ban kiểm soát cũng đã cử đại diện tham dự các cuộc họp HĐQT, các cuộc họp giao ban của Công ty để nắm bắt thông tin về công tác quản trị điều hành của HĐQT, Ban giám đốc cũng như tình hình kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty. Trực tiếp tham gia soạn thảo Điều lệ sửa đổi, Quy chế quản trị nội bộ và đóng góp ý kiến về nội dung quy chế nội bộ mới của Công ty. Tiếp tục tổ chức giám sát việc thực hiện Đề án tái cấu trúc của Công ty theo đúng Nghị quyết của ĐHĐCĐ đã phê duyệt.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban GD điều hành và các cán bộ quản lý khác:

HĐQT và Ban GD Công ty đã phối hợp chặt chẽ và tạo điều kiện cho Ban kiểm soát trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm soát tại Công ty theo quy định. HĐQT, Ban GD và các cán bộ quản lý đã nhiệt tình cung cấp thông tin liên quan đầy đủ, rõ ràng theo yêu cầu kiểm soát.

Ban kiểm soát cũng đã được mời tham dự các phiên họp thường kỳ của HĐQT, và các cuộc họp giao ban tuần, quý của Công ty. Trong các cuộc họp, Ban kiểm soát cũng được mời tham gia đóng góp ý kiến một cách thẳng thắn, để cùng nhau phân tích, đánh giá, đưa ra những quyết định tối ưu nhất, vừa tuân thủ đúng quy định của pháp luật hiện hành vừa tối ưu hóa lợi ích cho tất cả các bên liên quan.

06 tháng đầu năm 2018, Ban kiểm soát không nhận được ý kiến nào của cổ đông liên quan đến việc quản trị và điều hành Công ty của HĐQT và Ban GD.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị Công ty:

- Công ty đã cử các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, Phó Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý khác và người phụ trách quản trị Công ty tham gia các lớp tập huấn, đào tạo về quản trị Công ty : Quản trị nhân sự, quản trị tài chính; Quản trị rủi ro.

- Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, kế toán trưởng cũng tham dự các lớp tập huấn ngắn ngày về quản trị Công ty; Quản trị rủi ro...

- Kế hoạch 06 tháng cuối năm 2018 sẽ tiếp tục cử các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành, người phụ trách quản trị Công ty tham gia các khóa đào tạo về quản trị công ty tại các cơ sở đào tạo trong nước.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty.

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*/Ngà y cấp/Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
I Các thành viên Hội đồng quản trị								
1	Nguyễn Đức Tuấn		CT HĐQT			4/2012		Tái bổ nhiệm NK2017-2022
2	Đặng Văn Long		Thành viên HĐQT/ Tổng giám đốc			4/2012		Tái bổ nhiệm nhiệm kỳ 2017-2022
3	Trịnh Ngọc Tuấn Hùng		Thành viên HĐQT/ Kế toán trưởng			4/2012		Tái bổ nhiệm nhiệm kỳ 2017-2022
4	Trương Thế Vinh		Thành viên HĐQT/ Trưởng phòng TCLĐTL			4/2012		Tái bổ nhiệm nhiệm kỳ 2017-2022
5	Phạm Khắc Tuyên		Thành viên HĐQT			15/4/2017		Được bầu mới sau ĐHĐC Đ 2017
II Các thành viên Ban Giám đốc								
1	Đặng Văn Long		Thành viên HĐQT/Tổng giám đốc			10/4/2010		
2	Vũ Duy Thêm		Phó TGD			22/7/2009		
3	Đỗ Văn Thương		Phó TGD			22/7/2009		
4	Nguyễn Thế Trinh		Phó TGD			01/4/2011		
5	Võ Đăng Giáp		Phó TGD			01/7/2013		
6	Nguyễn Viết Xuân		Phó TGD			16/2/2012		
7	Nguyễn Đình Tinh		Phó TGD			7/5/2017		
8	Phù Văn Việt		Phó TGD			7/5/2017		

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*/Ngày cấp/Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
III	Các thành viên Ban Kiểm soát							
1	Nguyễn Hoàng Hà		Trưởng BKS			23/4/2017		
2	Đặng Hào Quang		Thành viên BKS			23/4/2017		
3	Nguyễn Thị Thu Phương		Thành viên BKS			23/4/2017		
IV	Giám đốc tài chính, Kế toán trưởng							
1	Trịnh Ngọc Tuấn Hùng		Thành viên HĐQT/ Kế toán trưởng			16/3/2009		
V	Các tổ chức có liên quan							
	Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam-CTCP		Cổ đông lớn đồng thời là công mẹ			1/2007		

Ghi chú: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH.*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
1	Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam-CTCP	Cổ đông lớn đồng thời là	0100106313	124 Minh Khai-Hai Bà Trưng-	6/2018	Nghị quyết số 22.1/Lilama10/HĐQT ngày 22/6/2018-Phê duyệt ký hợp đồng với Tổng công ty Lắp máy Việt	51,05%	

		công mẹ		Hà Nội		Nam - CTCP về việc Cung cấp, gia công chế tạo, lắp đặt kết cấu thép và thiết bị - Dự án Nhà máy xi măng Tân Thắng.		
--	--	------------	--	--------	--	--	--	--

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Quan hệ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I	Các thành viên Hội đồng quản trị							
1	Nguyễn Đức Tuấn		CT HĐQT			2.530.983	25.59%	
1.1	Nguyễn Thu Hương		Vợ					
1.2	Nguyễn Thị Lê Mai		Con			25.696	0.26%	
1.3	Nguyễn Đức Tuấn Minh		Con					
1.4	Nguyễn Thị Mai Anh		Con					
1.5	Nguyễn Thị Minh Hồng		Chị					
1.6	Nguyễn Thị Minh Hà		Chị					
2	Đặng Văn Long <i>Người Đại diện pháp luật</i>		Thành viên HĐQT/ Tổng giám đốc			1.696.888	17.15%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Quan hệ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.1	Đặng Sông Thao		Bố					
2.2	Phạm Thị Ba		Mẹ					
2.3	Đặng Văn Thăng		Anh			4.180	0.042%	
2.4	Đặng Văn Hùng		Em			8.657	0.088%	
2.5	Hoàng Mai An		Vợ			52.250	0.528%	
2.6	Đặng Mai Phương		Con					
2.7	Đặng Hoàng Phương Linh		Con					
2.8	Đặng Phúc Trường Minh		Con					
3	Trịnh Ngọc Tuấn Hùng		Thành viên HĐQT/ Kế toán trưởng			1.022.454	10.23%	
3.1	Trịnh Khắc Lục		Bố					
3.2	Trần Thị Tùng		Mẹ					
3.3	Nguyễn Lê Thu Hiền		Vợ					
3.4	Trịnh Nguyễn Tuấn Vũ		Con					
3.5	Trịnh Ngọc Tuấn Nghĩa		Con					
3.6	Trịnh Ngọc Trường		Anh					
3.7	Trịnh Thị Hồng Lê		Chị					
4	Trương Thế Vinh		Thành viên HĐQT/ Trưởng phòng phòng TCLĐ			33.269	0.336%	
4.1	Trương Quang Trung		Bố					
4.2	Lê Thị Tơ		Vợ					
4.3	Trương Thị Thu Trang		Con			550	0.006%	
4.4	Trương Thanh Tùng		Con					
4.5	Trương Thị Hằng		Chị					
4.6	Trương Thị Hà		Chị					
4.7	Trương Thị Liên		Chị					
4.8	Trương Thị Hòa		Chị					
4.9	Trương Quang Bích		Anh					

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Quan hệ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.10	Trương Thị Hải		Em					
4.11	Trương Thị Ninh		Em					
5	Phạm Khắc Tuyên		Thành viên HĐQT			5.742	0.058%	
5.1	Phạm Thế Lộc		Bố					
5.2	Trần Thị Cúc		Mẹ					
5.3	Vũ Thị Cúc		Vợ					
5.4	Phạm Thùy Anh		Con					
5.5	Phạm Diệp Anh		Con					
5.6	Phạm Thị Tuyết		Chi					
5.7	Đoàn Đức Cường		Anh rể					
II	Các thành viên Ban Tổng giám đốc							
1	Đặng Văn Long		Thành viên HĐQT/ Tổng giám đốc					Như thành viên HĐQT
2	Vũ Duy Thêm		Phó TGD			38.621	0.391%	
2.1	Võ Thị Loan		Vợ					
2.2	Vũ Thị Hồng Hạnh		Con			5.070	00,5%	
2.3	Vũ Duy Tiến		Con					
2.4	Vũ Thị Tầm		Chị					
2.5	Vũ Thị Chút		Chị					
3	Đỗ Văn Thương		Phó TGD			5.500	0.056%	
3.1	Đinh Thị Tuyết		Vợ					
3.2	Đỗ Thị Minh Thư		Con					
3.3	Đỗ Hòa Bình		Con					
3.4	Đỗ Thị Thu		Em					
3.5	Đỗ Văn Hồi		Em					
3.6	Đỗ Văn Hải		Em					
3.7	Đỗ Thị Kim Liên		Em					

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Quan hệ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.8	Đỗ Thị Na		Em					
4	Nguyễn Thế Trinh		Phó TGD			44.891	0.454%	
4.1	Nguyễn Thế Trân		Bố					
4.2	Nguyễn Thị Tuyển		Mẹ					
4.3	Phạm Thị Hoa		Vợ					
4.4	Nguyễn Thị Vân Anh		Con					
4.5	Nguyễn Thị Bình Nguyên		Con					
4.6	Nguyễn Thanh Hà		Anh					
4.7	Nguyễn Thị Anh Phương		Em					
4.8	Nguyễn Thế Hương		Em					
4.9	Nguyễn Như Tùng		Em					
4.10	Nguyễn Thị Hòa		Em					
5	Võ Đăng Giáp		Phó TGD			39.270	0.39%	
5.1	Võ Sĩ Thái		Bố					
5.2	Chu Thị Thư		Mẹ					
5.3	Hoàng Thị Bình		Vợ			1.650	0.017%	
5.4	Võ Hoàng Hùng		Con					
5.5	Võ Hoàng Hải		Con					
5.6	Võ Thị Minh Châu		Em					
5.7	Võ Quyết Thắng		Em					
5.8	Võ Trung Chính		Em					
5.9	Võ Thị Minh Khai		Em					
6	Nguyễn Việt Xuân		Phó TGD			5.324	0.054%	
6.1	Vũ Thị Như Trang		Vợ					
6.2	Nguyễn Vũ Nam		Con					
6.3	Nguyễn Vũ Anh		Con					
6.4	Nguyễn Thị Loan		Chị					
6.5	Nguyễn Thị Khánh		Chị					

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Quan hệ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.6	Nguyễn Văn Tùng		Anh					
7	Nguyễn Đình Tinh		Phó TGD			10.461	0.10%	
7.1	Nguyễn Thanh Tùng		Bố					
7.2	Cao Thị Phú		Mẹ					
7.3	Đỗ Thị Minh Ngọc		Vợ					
7.4	Nguyễn Đỗ Lâm Nhi		Con					
7.5	Nguyễn Tuấn Dũng		Con					
7.6	Nguyễn Đình Hiệp		Con					
7.7	Nguyễn Thị Phương		Em					
7.8	Nguyễn Thị Mai Lan		Em					
8	Phù Văn Việt		Phó TGD			5530	0,06%	
8.1	Phù Duy Khôi		Bố					
8.2	Đình Thị Bích		Mẹ					
8.3	Nguyễn Thị Lan Anh		Vợ			2.860	0.029%	
8.4	Phù Minh Triết		Con					
8.5	Phù Minh Trí		Con					
8.6	Phù Nguyễn Bảo Uyên		Con					
8.7	Phù Thị Dư		Em					
8.8	Phù Thị Mận		Em					
8.9	Phù Văn Đức		Em					
III	Các thành viên Ban Kiểm soát							
1	Nguyễn Hoàng Hà		Trưởng BKS			0	0%	
1.1	Nguyễn Quế Dương		Bố					
1.2	Hoàng Thị Bình		Mẹ					
1.3	Nguyễn Thị Thu Trang		Vợ			1.100	0.011%	
1.4	Nguyễn Tuấn Minh		Con					
1.5	Nguyễn Hoàng Kim Ngân		Con					
1.6	Nguyễn Hoàng Tùng		Em					
2	Đặng Hào Quang		Thành viên BKS			0	0%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Quan hệ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.1	Đặng Văn Cảnh		Bố					
2.2	Phạm Thị Đoài		Mẹ					
2.3	Nguyễn Thanh Huyền		Vợ					
2.4	Đặng Thị Kiều Loan		Em					
2.5	Đặng Phương Nhật Ánh		Con					
3	Nguyễn Thị Thu Phương		Thành viên BKS			0	0%	
3.1	Nguyễn Việt Cường		Bố					
3.2	Vũ Thị Minh Tâm		Mẹ					
3.3	Nguyễn Dương Nghĩa		Chồng					
3.4	Nguyễn Ngọc Minh Châu		Con					
3.5	Nguyễn Vũ Minh		Anh					
IV	Giám đốc tài chính, Kế toán trưởng,							
1	Trịnh Ngọc Tuấn Hùng <i>Người công bố thông tin</i>		Thành viên HĐQT/ Kế toán trưởng					Như phần thành viên HĐQ T

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Võ Đăng Giáp	Phó TGĐ Công ty	28.050	0,284%	39.270	0,39%	Mua cổ phần
2	Vũ Thị Hồng Hạnh	Con gái ông Vũ Duy Thêm-PTGD	0	0	5.070	0,05%	Mua cổ phần

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký tên và đóng dấu)



CHỦ TỊCH H.Đ.Q.T

Nguyễn Đức Tuấn